

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 14/08/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VNE: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

VNE - Tổng CTCP Xây dựng điện Việt Nam - Ngày 29/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 30/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/9/2018.

FPT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

FPT - CTCP FPT - Ngày 16/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 17/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/8/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -125.44	25,187.70
	S&P 500	↓ -19.40	7,819.71
	Nasdaq	↓ -11.35	2,821.93
	FTSE 100	↓ -24.56	7,642.45
CHÂU ÂU	DAX	↓ -65.61	12,358.74
	CAC 40	↓ -2.36	5,412.32
	Nikkei 225	↑ 498.65	22,356.08
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -183.64	27,752.93
	Shanghai	↓ -4.91	2,780.96

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 14/08/2018

GIAO DỊCH GIẢNG CO, VN-INDEX ĐÓNG CỬA XANH NHẸ

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Ba (14/08), nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và dầu khí quay đầu giảm điểm, tác động tiêu cực lên chỉ số. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đảo chiều tăng điểm, giúp chỉ số VN-Index lấy lại sắc xanh.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0,23 điểm, đóng cửa ở mức 978,27. Thanh khoản HOSE giảm xuống còn gần 180 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.200 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 7 tỷ đồng trên HOSE.

Về chỉ báo, chỉ báo dòng tiền MFI(14) tăng nhẹ lên mốc 57,6, và hướng lên vùng 80, cho thấy dòng tiền tiếp tục cải thiện. Bên cạnh đó, chỉ báo sức mạnh tương đối RSI(14) ở mức 63,3, và đang hướng lên vùng 70, cho thấy momentum của xu hướng hiện tại khá mạnh. Do đó, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ tiếp tục kiểm tra vùng kháng cự tâm lý 980 - 1.000 điểm trong các phiên tới, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 14/08: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.686 đồng, tăng 10 đồng so với phiên trước đó

Hôm nay (14/08), tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.686 đồng/USD, ngang giá hôm qua. Tại các ngân hàng thương mại, giá USD tiếp tục được điều chỉnh tăng 10-20 đồng/USD trong sáng nay. Cụ thể, tại Vietcombank, giá USD đang niêm yết ở mức 23.287 đồng/USD mua vào bán ra là 23.367 đồng/USD, tăng 17 đồng/USD so với giá niêm yết sáng qua.

Sáng ngày 14/08: Giá vàng SJC ở mức 36,57 - 36,67 triệu đồng/lượng

Hôm nay (14/08), giá vàng SJC của Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết mua vào ở mức 36,57 triệu đồng/lượng, bán ra là 36,67 triệu đồng/lượng, giảm tương đương 150 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua bán so với giá sáng ngày hôm qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 13/08: Chỉ số Dow Jones giảm 0.5%, xuống 25,187.7 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 125.44 điểm (tương đương 0.5%) xuống 25,187.7 điểm, chỉ số S&P 500 mất 11.35 điểm (tương đương 0.4%) còn 2,821.93 điểm và chỉ số Nasdaq Composite hạ 19.40 điểm (tương đương 0.25%) xuống 7,819.71 điểm.

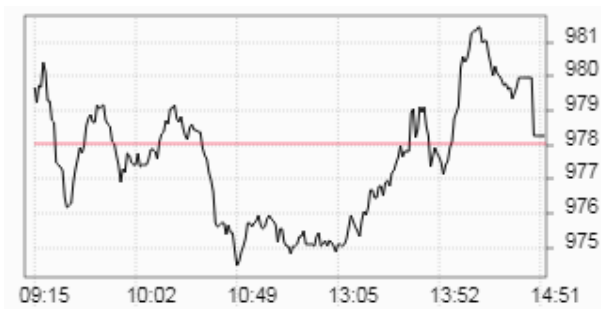
Ngày 13/08: Dầu WTI giảm 0.6%, xuống 67.20 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 9 trên sàn Nymex giảm 43 xu (tương đương 0.6%) xuống 67.20 USD/thùng, sau khi rút xuống đáy trong phiên là 65.71 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 10 trên sàn Luân Đôn mất 1.49 USD (tương đương 0.3%) còn 72.61 USD/thùng, sau khi dao động tại đáy trong phiên là 71.04 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

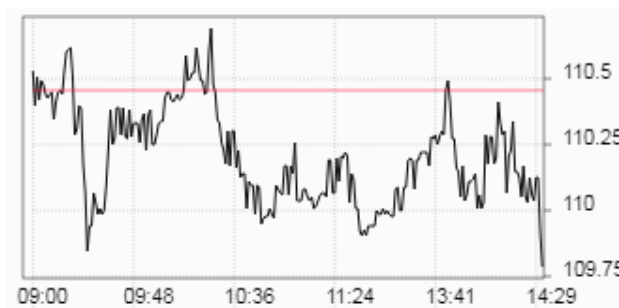
Thay đổi (điểm)	↑	+0,23/+0,02%
Giá trị (điểm)	↑	978.27
Khối lượng (cp)		177,299,762
Giá trị (tỷ đồng)		4,194.12
Số mã tăng giá	↑	147
Số mã giảm giá	↓	147
Số mã đứng giá	→	71

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TIX	35.2	35.2	35.2	35.2	10	↑ 7.0%
EVG	4.8	4.8	4.8	4.8	305,490	↑ 7.0%
TMT	6.6	6.6	6.6	6.6	83,370	↑ 7.0%
TGG	25.6	27	27	23.8	506,980	↑ 6.9%
MCP	23.9	24	24	23.9	100	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,68/-0,61%
Giá trị (điểm)	↓	109.79
Khối lượng (cp)		36,679,292
Giá trị (tỷ đồng)		511.69
Số mã tăng giá	↑	63
Số mã giảm giá	↓	76
Số mã đứng giá	→	239

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ACM	0.8	0.9	0.9	0.8	134,230	↑ 12.5%
B82	0.9	0.9	0.9	0.9	100	↑ 12.5%
CTT	11.1	11.1	11.1	11.1	100	↑ 9.9%
CMC	5.6	5.6	5.6	5.6	100	↑ 9.8%
V12	12.8	12.8	12.8	12.8	100	↑ 9.4%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,310,830	366,700
BÁN	9,148,180	369,220
MUA - BÁN	-837,350	-2,520

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 14/08, khối ngoại mua ròng hơn 7 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 3 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 8 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 443 tỷ đồng) và bán ra gần 9 triệu cổ phiếu (trị giá gần 436 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 6 tỷ đồng) và bán ra gần 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá gần 3 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 13/08/2018):

3,121,811.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 13/08/2018):

978.04 điểm

Cập nhật ngày 14/08/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	9.2%	2,679,611,550	107.5	107.8	0.3	0.3%	406,610	0.25
VIC	8.7%	2,637,707,954	102.8	103.3	0.5	0.5%	1,167,680	0.42
VCB	7.4%	3,597,768,575	63.8	62.8	-1.0	-1.6%	1,274,800	-1.13
VNM	7.3%	1,451,453,429	156.1	158.1	2.0	1.3%	995,480	0.91
GAS	6.3%	1,913,950,000	103	101.2	-1.8	-1.8%	399,060	-1.08
SAB	4.3%	641,281,186	210	210	0.0	0.0%	33,560	0.00
MSN	3.4%	1,157,373,974	90.9	93.5	2.6	2.9%	597,970	0.94
BID	3.3%	3,418,715,334	30.5	30	-0.5	-1.6%	2,187,220	-0.54
TCB	3.1%	3,496,592,160	27.45	27.2	-0.3	-0.9%	850,440	-0.27
CTG	3.1%	3,723,404,556	25.75	25.3	-0.5	-1.8%	5,458,820	-0.53
PLX	2.8%	1,293,878,081	66.5	65.6	-0.9	-1.4%	628,640	-0.36
VRE	2.4%	1,901,078,733	40.2	40.4	0.2	0.5%	1,299,900	0.12
VJC	2.2%	451,343,284	154	154.4	0.4	0.3%	804,390	0.06
HPG	1.9%	1,517,079,000	38.3	38.5	0.2	0.5%	5,313,160	0.09
BVH	1.8%	680,471,434	83	82.7	-0.3	-0.4%	42,550	-0.06
MBB	1.4%	1,815,505,363	24.35	23.85	-0.5	-2.1%	6,323,050	-0.28
NVL	1.3%	652,638,750	64.5	65.4	0.9	1.4%	525,870	0.18
VPB	1.3%	1,497,403,415	27.15	27.2	0.1	0.2%	9,653,960	0.02
MWG	1.2%	323,169,521	114.2	117.7	3.5	3.1%	1,034,100	0.35
HDB	1.2%	980,999,979	37.4	37.4	0.0	0.0%	1,311,490	0.00

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash 70% stocks

Vùng hỗ trợ: 940 - 960 Vùng kháng cự: 980 - 1.000

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 980 - 1.000 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 940. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 900 - 920 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.020 - 1.040 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

HNX-INDEX



30% cash 70% stocks

Vùng hỗ trợ: 108.0 - 110.0 Vùng kháng cự: 112.0 - 114.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 112.0 - 114.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 108.0 - 110.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 108.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 104.0 - 106.0.

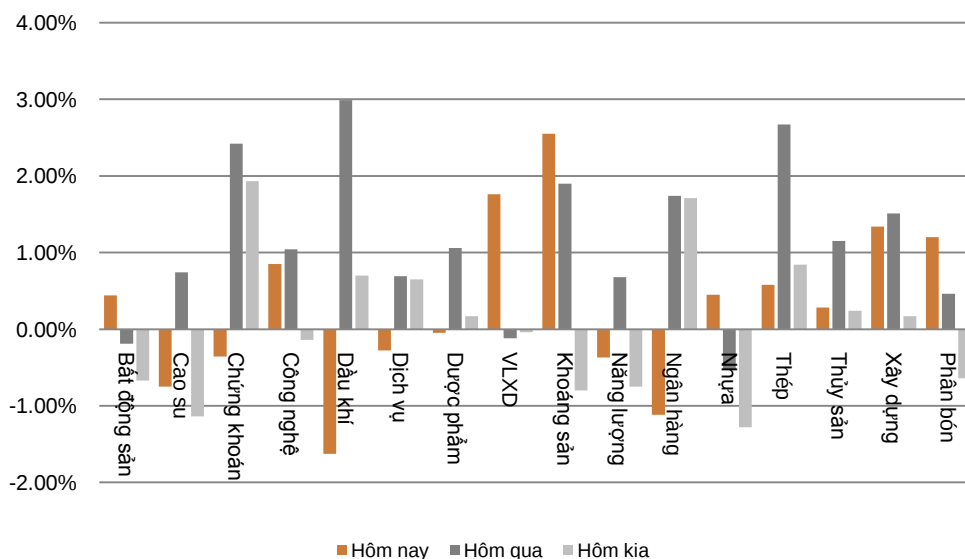
Trong kịch bản tích cực, vùng 112.0 - 114.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 114.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 116.0 - 118.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.44%
Cao su	↓ -0.75%
Chứng khoán	↓ -0.36%
Công nghệ	↑ 0.85%
Dầu khí	↓ -1.63%
Dịch vụ	↓ -0.28%
Dược phẩm	↓ -0.05%
VLXD	↑ 1.76%
Khoáng sản	↑ 2.55%
Năng lượng	↓ -0.37%
Ngân hàng	↓ -1.12%
Nhựa	↑ 0.45%
Thép	↑ 0.58%
Thủy sản	↑ 0.28%
Xây dựng	↑ 1.34%
Phân bón	↑ 1.20%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	107.5	107.8	↑ 0.3	↑ 0.3%	406,610
	VIC	102.8	103.3	↑ 0.5	↑ 0.5%	1,167,680
	VRE	40.2	40.4	↑ 0.2	↑ 0.5%	1,299,900
Chứng khoán	SSI	31.5	31	↓ -0.5	↓ -1.6%	3,465,660
	HCM	60.5	59.2	↓ -1.3	↓ -2.2%	359,160
	VCI	59	62	↑ 3.0	↑ 5.1%	121,080
Dầu khí	GAS	103	101.2	↓ -1.8	↓ -1.8%	399,060
	PLX	66.5	65.6	↓ -0.9	↓ -1.4%	628,640
	BSR	18.1	17.7	↓ -0.4	↓ -2.2%	2,354,500
Ngân hàng	VCB	63.8	62.8	↓ -1.0	↓ -1.6%	1,274,800
	BID	30.5	30	↓ -0.5	↓ -1.6%	2,187,220
	TCB	27.45	27.2	↓ -0.3	↓ -0.9%	850,440
Thép	HPG	38.3	38.5	↑ 0.2	↑ 0.5%	5,313,160
	TVN	9.3	9.6	↑ 0.3	↑ 3.2%	2,500
	HSG	11.05	10.85	↓ -0.2	↓ -1.8%	4,005,140

Cập nhật ngày 14/08/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↓ -2.07%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -4.00%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↑ 5.97%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 1.75%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 5.56%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↑ 1.59%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 1.54%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↑ 0.82%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↑ 2.92%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↓ -0.14%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↑ 4.03%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↓ -1.21%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↑ 4.59%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↓ -0.44%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↑ 4.29%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↑ 0.76%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 14/08/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	68.0114 ↑	1.01% ↓	-1.77% ↓	-4.07% ↑	42.89%	14/08/2018
Brent	73.3447 ↑	1.01% ↓	-1.84% ↓	-2.35% ↑	44.24%	14/08/2018
Natural gas	2.9245 ↑	0.03% ↑	0.98% ↑	6.03% ↓	-0.33%	14/08/2018
Gasoline	2.0438 ↑	1.44% ↓	-2.76% ↑	2.18% ↑	29.53%	14/08/2018
Heating oil	2.1526 ↑	0.93% ↓	-0.86% ↑	4.68% ↑	34.44%	14/08/2018
Ethanol	1.4273 ↓	-0.21% ↓	-5.65% ↓	-3.43% ↓	-12.77%	14/08/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	803.2 ↑	0.65% ↓	-1.55% ↓	-2.78% ↑	0.73%	14/08/2018
Gold	1,195.8 ↑	0.15% ↓	-1.26% ↓	-3.60% ↓	-5.97%	14/08/2018
Silver	15.0 ↑	0.60% ↓	-1.65% ↓	-4.22% ↓	-9.14%	14/08/2018
Platinum	803.2 ↑	0.65% ↓	-2.76% ↓	-2.29% ↓	-16.07%	14/08/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Tea	2.9 →	0.00% ↓	-5.47% ↑	2.44% ↓	-11.45%	14/08/2018
Canola	503.8 ↓	-0.24% ↑	0.24% ↑	3.36% ↑	1.92%	14/08/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-1.81% ↓	-30.93%	14/08/2018
Live Cattle	107.2 ↓	-1.09% ↓	-2.90% ↑	0.26% ↓	-2.59%	14/08/2018
Coffee	106.5 ↑	0.24% ↓	-2.29% ↓	-0.84% ↓	-19.28%	14/08/2018
Oat	258.2 ↑	0.09% ↑	1.17% ↑	11.55% ↓	-0.01%	14/08/2018
Soybeans	851.6 ↓	-0.26% ↓	-4.32% ↑	2.57% ↓	-7.70%	14/08/2018
Wheat	538.8 ↑	0.89% ↓	-5.32% ↑	10.14% ↑	25.27%	14/08/2018
Cotton	83.5 ↑	0.42% ↓	-5.44% ↓	-6.14% ↑	23.26%	14/08/2018
Rice	10.4 ↑	1.60% ↓	-4.03% ↓	-13.08% ↓	-14.50%	14/08/2018
Cheese	1.6 ↓	-0.13% ↑	0.77% ↑	4.06% ↓	-5.84%	14/08/2018
Palm Oil	2,150.0 ↓	-0.88% ↓	-1.38% ↑	0.33% ↓	-18.19%	14/08/2018
Milk	15.0 ↓	-0.13% ↑	1.35% ↑	5.33% ↓	-8.69%	14/08/2018
Lumber	429.9 ↑	3.62% ↑	1.70% ↓	-17.26% ↑	15.07%	14/08/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	258.2 ↑	0.09% ↑	1.17% ↑	11.55% ↓	-0.01%	14/08/2018
Copper	2.7 ↓	-0.46% ↓	-0.97% ↓	-1.54% ↓	-5.90%	14/08/2018
Steel	4,400.0 ↑	0.11% ↑	2.09% ↑	8.35% ↑	9.05%	14/08/2018
Cobalt	62,000.0 →	0.00% ↓	-4.62% ↓	-11.74% ↑	9.25%	14/08/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DVN	Mua	Mở	16.0	13.9	33.6	↑ 110.0%	↓ -13.1%	13/06/2018	
Trung bình:							↓ -13.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							↑ 32.7%		

Cập nhật ngày 14/08/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
14/08/2018	15/08/2018	n/a	SMA	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 18%	13.5	0 (0%)
14/08/2018	15/08/2018	04/09/2018	DIG	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 6%	16.65	0.2 (1.22%)
14/08/2018	15/08/2018	n/a	FLC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4%	6.16	0.09 (1.48%)
14/08/2018	15/08/2018	04/09/2018	PND	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
14/08/2018	15/08/2018	27/08/2018	PMC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	58.2	0 (0%)
15/08/2018	16/08/2018	30/08/2018	NQB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 82 đồng/CP	11.1	0 (0%)
n/a	n/a	15/08/2018	MBB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 344,946,018 CP	24.2	0.95 (4.09%)
16/08/2018	17/08/2018	08/09/2018	CCI	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	15	0 (0%)
16/08/2018	17/08/2018	31/08/2018	CCI	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 600 đồng/CP	15	0 (0%)
16/08/2018	17/08/2018	31/08/2018	FPT	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
16/08/2018	17/08/2018	n/a	GEX	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	n/a	n/a
16/08/2018	17/08/2018	31/08/2018	GEX	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	36.1	0.7 (1.98%)
17/08/2018	20/08/2018	20/09/2018	MH3	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	n/a	n/a
17/08/2018	20/08/2018	12/09/2018	MRF	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền, 400 đồng/CP	23	0 (0%)
17/08/2018	20/08/2018	18/10/2018	NST	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	12	0.6 (5.26%)
n/a	n/a	17/08/2018	TTB	HOSE	Giao dịch lần đầu - 46,826,954 CP	22	-1.4 (-5.98%)
17/08/2018	20/08/2018	n/a	T12	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	17/08/2018	TIX	HOSE	Giao dịch bổ sung - 12,459 CP	32.9	0 (0%)
17/08/2018	20/08/2018	n/a	VMC	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10.000 đồng/CP	37.8	1 (2.72%)
n/a	17/08/2018	20/08/2018	B82	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	0.8	0.1 (14.29%)
n/a	n/a	20/08/2018	CRC	HOSE	Giao dịch lần đầu - 15,000,000 CP	n/a	n/a
20/08/2018	21/08/2018	n/a	TTZ	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	7	0 (0%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.